**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN GB**
**TỈNH BN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày: 03/12/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GB**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Xuân S.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình K.

Ông Phan Huy Nh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Th – Thư ký tòa án nhân dân huyện GB.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB tham gia phiên tòa:*** Ông Phùng Đức D - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN. Toà án nhân dân huyện GB, tỉnh BN mở phiên toà xét xử công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 19/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 22/11/2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Kim T,** sinh năm 1986, tại BN; HKTT: Thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB, tỉnh BN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Kim Th2, sinh năm 1971 và bà Đoàn Thị Nh2, sinh năm 1976; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa.

Tiền án 01: Bản án số 15/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN xử phạt Nguyễn Kim T 14 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và buộc T có trách nhiệm bồi thường dân sự cho người bị hại số tiền 9.900.000 đồng. Ngày 20/4/2021 T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 14/11/2021 T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến nay T chưa bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại do đó xác định đối với bản án trên T chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 11/4/2013 Chủ tịch UBND huyện GB, tỉnh BN ra Quyết định áp dụng biện pháp "Đưa vào trường giáo dưỡng" đối với Nguyễn Kim T về hành vi "Trộm cắp tài sản", thời hạn 24 tháng. Ngày 12/4/2015 chấp hành xong Quyết định.

+ Bản án số 77/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN xử phạt Nguyễn Kim T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đã được xóa án tích.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ-XPVPHC ngày 20/9/2018 của Công an huyện GB xử phạt Nguyễn Kim T về hành vi "Đánh nhau". Hình thức: Phạt tiền. Mức phạt: 750.000 đồng. Đã hết thời hiệu.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC ngày 20/10/2020 của Công an huyện GB xử phạt Nguyễn Kim T về hành vi "Bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác". Hình thức: Phạt tiền. Mức phạt: 1.500.000 đồng. Đã hết thời hiệu.

Bị cáo Nguyễn Kim T bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: + Nguyễn Xuân M, sinh năm 1994, trú tại: Kênh Phố, CĐ, GB, BN. Vắng mặt.

+ Đoàn Trắc Kh, sinh năm 2000, trú tại: Lê Lợi, NT, GB, BN. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Cán bộ tin học Tòa án nhân dân huyện GB.

+ Tại điểm cầu thành phần: Cán bộ tin học Trại tạm giam- Công an tỉnh BN.

## NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07/8/2024, khi Nguyễn Kim Tuấn, sinh năm 1996, HKTT và nơi ở: Thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB, tỉnh BN đang ở nhà thì có Đoàn Trắc Kh, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Lê Lợi, xã NT, huyện GB là bạn T đến chơi tại phòng ngủ tầng 2 nhà Tuấn. Sau đó, T nảy sinh ý định mua ma túy đá, ngựa về sử dụng nhưng không có phương tiện để đi. Đến khoảng 16 giờ Nguyễn Xuân M, sinh năm 1994, HKTT: Thôn Kênh Phố, xã CĐ, huyện GB một mình điều khiển xe mô tô mang BKS: 99L2 – 3348 đến nhà T chơi nên T đã nhờ Mong chở T đến khu vực chợ Tẩy thuộc xã Thái Bảo, huyện GB có việc (mục đích T đi mua ma túy). Quá trình khi đi mua ma túy, T không nói cho Mong biết T đi mua ma tuý về sử dụng. Đối với Kh, T bảo Kh cứ ngồi tại phòng T chơi, T đi một lúc rồi về.

Khi M chở T đến đoạn Chợ Tẩy thì T bảo M cho T xuống. T đi bộ một đoạn nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng ở sườn đường giống người nghiện nên đã tiến lại gần và hỏi "Anh có ma tuý đá ngựa không để cho em 300.000 đồng", người đàn ông trả lời "Có", rồi T đưa cho người đó 300.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho T 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng túi nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu hồng. T hiểu đó là ma tuý đá ngựa nên cầm ở tay phải rồi quay lại chỗ M đứng và bảo M chở về nhà. Quá trình T mua ma tuý thì M không biết và cũng không có ai biết.

Khi về đến nhà, T, M lên phòng ngủ trên tầng 2, rồi T lấy tờ giấy bạc có sẵn trong phòng và bỏ một phần chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng vừa mua được đổ vào tờ giấy bạc dùng bật lửa và chai nhựa có gắn ống hút mà T chuẩn bị từ trước để sử dụng ma tuý. Thời điểm này có M và Kh có mặt tại phòng T. Sau khi T sử dụng thì T đưa ma túy cho M sử dụng cùng. Khi T, M đang sử dụng ma túy thì lực lượng công an xã NT ập vào bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong theo quy định (ký hiệu M1).

+ 01 (một) mảnh giấy bạc bị đốt cháy có màu đen, bên trên có bám dính chất màu trắng, màu đen; 01 chai nước dạng chai C2 bên trong có nước, tại nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ trong đó một lỗ cắm ống hút nhựa phía trong chai, một lỗ có cắm ống hút nhựa phía ngoài chai; Toàn bộ được cho vào 01 thùng bìa cát tông niêm phong theo quy định (ký hiệu M2).

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ và 01 đoạn ống hình trụ dài 5,8cm có đặc điểm gồm 1 đầu là ống kim loại màu trắng, một đầu là ống nhựa.

Kiểm tra người T, M không phát hiện thu giữ gì. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Cùng ngày 07/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 239 tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Kim T ở thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tiến hành test nước tiểu của Nguyễn Kim T và Nguyễn Xuân M kết quả xác định: mẫu nước tiểu của T và Mong đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Test nước tiểu của Đoàn Trắc Kh kết quả xác định âm tính với chất ma túy.

Ngày 07/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB ra Quyết định trưng cầu giám định số 549, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN, giám định chất tinh thể màu trắng và một viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 và chất bám dính màu đen, màu trắng bên trong phong

bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Khối lượng?

Tại Kết luận giám định số 1842/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,0845 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,1041 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ Chất màu đen, chất màu trắng bám dính trên 01 (một) mảnh giấy bạc bên trong thùng bìa cát tông ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,0136 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

*Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên, bị cáo có được chứng kiến, ký xác nhận việc niêm phong và ở niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo thừa nhận số ma túy còn lại nếu không bị lực lượng Công an bắt thì bị cáo sẽ cùng Mong sử dụng hết.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 72/CT-VKSGB ngày 18/11/2024 của VKSND huyện GB tỉnh BN đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên nội dung của quyết định truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Kim T từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nước dạng chai C2 bên trong có nước, tại nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ trong đó một lỗ cắm ống hút nhựa phía trong chai, một lỗ có cắm ống hút nhựa phía ngoài chai; 01 (một) bật lửa màu đỏ và 01 đoạn ống hình trụ dài 5,8cm có đặc điểm gồm 1 đầu là ống kim loại màu trắng, một đầu là ống nhựa và toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật. Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Nguyễn Kim T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 07/8/2024, tại phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Nguyễn Kim Tở thôn Cầu Đào, xã NT, huyện GB, tỉnh BN, Nguyễn Kim T đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Xuân M sử dụng trái phép chất ma túy Methaphetamine. Cụ thể: T là người trực tiếp mua và cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm và chuẩn bị sẵn công cụ để T và M cùng sử dụng ma túy. Khi T và M đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác công an xã NT bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí T và M đang ngồi có 0,2022 gam ma túy Methamphetamine và các dụng cụ mà bị cáo và M dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Các đối tượng khai nếu không bị bắt quả tang sẽ sử dụng hết số ma túy còn lại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước.

Cáo trạng số 72/CT- VKSGB ngày 18/11/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh BN truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 15/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN xử phạt Nguyễn Kim T 14 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và buộc T có trách nhiệm bồi thường dân sự cho người bị hại số tiền 9.900.000 đồng. Ngày 20/4/2021 T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 14/11/2021 T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến nay T chưa bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại do đó xác định đối với bản án trên T chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo

phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo là người có nhân thân xấu:

+ Ngày 11/4/2013, Chủ tịch UBND huyện GB, tỉnh BN ra Quyết định áp dụng biện pháp "Đưa vào trường giáo dưỡng" đối với Nguyễn Kim T về hành vi "Trộm cắp tài sản", thời hạn 24 tháng. Ngày 12/4/2015 chấp hành xong Quyết định.

+ Bản án số 77/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN xử phạt Nguyễn Kim T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đã được xóa án tích.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ-XPVPHC ngày 20/9/2018, của Công an huyện GB xử phạt Nguyễn Kim T về hành vi "Đánh nhau". Hình thức: Phạt tiền. Mức phạt: 750.000 đồng. Đã hết thời hiệu.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC ngày 20/10/2020, của Công an huyện GB xử phạt Nguyễn Kim T về hành vi "Bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác". Hình thức: Phạt tiền. Mức phạt: 1.500.000 đồng. Đã hết thời hiệu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Tại địa phương tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng diễn biến phức tạp. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm, cướp, giết người.v.v. Bị cáo có một tiền án và là người có nhân thân xấu. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội không có mục đích tư lợi mà chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của cá nhân, bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác*:

Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và số dụng cụ mà bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Xuân M: ngày 07/8/2024 Mong đến nhà T chơi, sau đó M chở T đến khu vực chở Tẩy thuộc xã Thái Bảo để T mua ma túy. Tuy nhiên, M

không biết việc T đến chợ Tẩy để mua ma túy do đó không xem xét xử lý đối với Mong về hành vi trên. Sau đó, tại nhà T, M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 16/10/2024, Công an huyện GB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M. Hình thức: phạt tiền. Mức phạt. 1.500.000 đồng. Ngày 31/10/2024 Nguyễn Xuân M đã chấp hành xong quyết định trên.

Đối với Đoàn Trắc Kh: ngày 07/8/2024, Kh đến nhà T chơi và có chứng kiến việc Nguyễn Kim T và Nguyễn Xuân M sử dụng ma túy tuy nhiên Kh không tham gia sử dụng cùng. Do đó, không xem xét xử lý đối với Kh là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Kim T vào ngày 07/8/2024, tại khu vực chợ Tẩy thuộc xã Thái Bảo, huyện GB do T không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".*

Áp dụng khoản 1, Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; 135; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Kim T 30 *(Ba mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2024. Tạm giam bị cáo Nguyễn Kim T 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 03 tháng 12 năm 2024, để đảm bảo việc thi hành án.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy được dán kín, niêm phong theo đúng quy định, trên giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh BN, bên trong có vỏ đựng mẫu vật; 01 (một) chai nhựa, nắp chai màu đỏ đục lỗ có gắn ống hút và mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,0512 gam chất tinh thể màu trắng; 0,0713 gam viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ và 01 đoạn ống hình trụ dài 5,8 cm có đặc điểm gồm một đầu là ống kim loại màu trắng, một đầu là ống nhựa.

*(kèm theo Kết luận giám định số: 1842/KL-KTHS ngày 09/8/2024)*

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2024, giữa Công an huyện GB và Chi cục thi hành án dân sự huyện GB.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Kim T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- THA huyện GB (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà**

**Trần Xuân S**